

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-- ## --

Số: 2233/QĐ-UB.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 22 tháng 11 năm 2000.

VP. UBND. HẢI PHÒNG

LƯU TRỮ

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành định mức vốn đầu tư trồng, chăm sóc,
bảo vệ cây suu tập vườn thực vật Hải Phòng.

-- oOo --

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân;
- Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ ban hành quy chế quản lý đầu tư và xây dựng;
- Căn cứ Quyết định số 1330/QĐ-UB ngày 04/8/1999 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt dự án đầu tư công trình vườn thực vật Hải Phòng giai đoạn I (1999-2004);
- Xét đề nghị của Liên ngành : Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Kế hoạch và đầu tư tại Tờ trình số 217/TT-LS ngày 02/11/2000 và Biên bản thẩm định suất vốn đầu tư của các ngành : Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính - Vật giá, ngày 02/11/2000 xin phê duyệt định mức vốn đầu tư trồng, chăm sóc, bảo vệ cây suu tập vườn thực vật Hải Phòng;

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I. Ban hành định mức suất vốn đầu tư trồng, chăm sóc, bảo vệ cây suu tập vườn thực vật Hải Phòng.

Số TT	LOÀI CÂY	Đơn vị tính	Định suất đầu tư năm đầu	TRONG ĐÓ		CSBV 5 năm tiếp theo (đ/cây/năm)
				Cây giống	Vật tư phân bón, nhân công và chi phí khác	
1	Cây lá rộng thường xanh trồng tập trung	đ/cây	95.300	29.900	65.400	3.200
2	Cây lá rộng thường xanh trồng thay thế theo băng	đ/cây	95.300	29.900	65.400	3.200
3	Cây nửa rụng lá trồng dưới tán và đám	đ/cây	78.100	13.200	64.900	3.200
4	Cây bóng mát ven đường (sinh vật cảnh)	đ/cây	95.300	29.900	65.400	3.200
5	Thông hỗn giao và cây lá kim	đ/cây	80.300	15.300	65.000	3.200
6	Cây ăn quả	đ/cây	91.200	25.900	65.300	3.200
7	Họ tre trúc trồng theo băng và khóm	đ/khóm	76.300	23.500	52.800	3.200
8	Họ cau dừa trồng theo hàng, theo đám	đ/cây	106.400	40.700	65.700	3.200
9	Cây hàng rào có gai : găng, móc hùm, hoa giấy (tính 23 cây trên 1 m dài hàng rào)	đ/23 cây	54.200	22.500	31.700	3.200

ĐIỀU II. Giao Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn (Thường trực Ban điều hành Dự án trồng rừng thành phố tham gia thực hiện kế hoạch trồng mới 5 triệu ha rừng của cả nước) tổ chức chỉ đạo thực hiện theo đúng định mức trên và các quy định về quản lý vốn trồng rừng của Nhà nước.


ĐIỀU III. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở : Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Kế hoạch và đầu tư, Tài chính - Vật giá, Kho bạc Nhà nước thành phố, Ban Quản lý dự án trồng rừng của thành phố và thủ trưởng các ngành, các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- CT, PCT Vũ Chí Thanh.
- Như Điều 3.
- CVP, PVPL.
- CV: NN.
- Lưu VP.

T/M. UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

K/T. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Chí Thanh